

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Dũng và bà Nguyễn Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLHS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn S, sinh năm 1991; Nơi cư trú: tổ dân phố H, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Hoàng Thị M; có vợ là Lê Thị Khánh H và 02 con, lớn Sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 25/6/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2023 đến ngày 31/3/2023 chuyển tạm giam, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1992; Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu B và bà Nguyễn Thị P; có chồng là Nguyễn Văn Q và 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 26/12/2014, Công an thành phố Phủ Lý xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2023 đến ngày 01/4/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Hoàng Minh Q, sinh năm 1971; Nơi cư trú: tổ dân phố H, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức H và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); có vợ là Hoàng Thị Hương L và 03 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/10/2021, Công an thị xã Duy Tiên xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2023 đến ngày 02/4/2023 chuyển tạm giam. Ngày 08/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

4. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn Y, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị H; có vợ là Hoàng Thị T và 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2023 đến ngày 02/4/2023 chuyển tạm giam; ngày 08/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

5. Hoàng Văn P, sinh năm 1986; Nơi cư trú: tổ dân phố H, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Nguyễn Thị D (đã chết); có vợ là Phạm Thị L và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/3/2023 đến ngày 02/4/2023 chuyển tạm giam. Ngày 08/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984; Địa chỉ: tổ dân phố Đ, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 3/2023, Nguyễn Thị Thu H và Hoàng Văn S thỏa thuận Hoàng Văn S làm thư ký ghi số lô, số đề cho người chơi sau đó chuyển bảng số lô, số đề cho H để hưởng tiền hoa hồng. Theo thỏa thuận số lô, H thu của S 21.800 đồng/1 điểm lô, còn S tự thu của người chơi cao hơn để hưởng tiền hoa hồng (S đã thu của người chơi 22.000 đồng/1 điểm lô và được hưởng tiền hoa hồng 200 đồng/1 điểm lô); số đề, ba càng H thu 75% trên số tiền S đã ghi (S chỉ thu của khách 80%, giảm cho người chơi 20%, S được hưởng 5% tiền hoa hồng). Hàng ngày, S sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, số thuê bao 0362.293.867 để nhận ghi số lô, số đề dưới dạng tin nhắn SMS do người chơi chuyển đến, sau đó chuyển bảng số lô, số đề dưới dạng tin nhắn SMS đến điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 lắp số thuê bao 0949.193.587 của H. Việc thanh toán tiền giữa H và S

được thực hiện vào ngày hôm sau đồng thời xóa hết các tin nhắn số lô đề đã gửi. Tuy nhiên sau khi ghi số lô, số đề cho người chơi, S chỉ chuyển một phần cho H, còn một phần S giữ lại để đánh và thanh toán thắng thua trực tiếp với người chơi.

Theo quy ước của H, S với những người chơi số lô, số đề là dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày để tính thắng thua, cụ thể như sau:

Chơi đánh số đề 02 số: Người chơi tự chọn các số gồm hai số tự nhiên bất kỳ (từ 00 đến 99) và số tiền mua số đề đó (số lượng số đề và số tiền chơi bao nhiêu tùy thuộc vào khả năng của người chơi). Nếu số đề của người chơi đã mua trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi sẽ được hưởng số tiền gấp 70 lần so với số tiền đã bỏ ra chơi.

Chơi đánh số đề 3 số: Người chơi tự chọn các số gồm ba số tự nhiên bất kỳ (từ 000 đến 999) và số tiền mua số đề đó. Nếu số đề của người chơi đã mua trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi được hưởng số tiền gấp 400 lần so với số tiền đã bỏ ra chơi.

Chơi đánh lô: Người chơi chọn mua một cặp số tự nhiên bất kỳ gồm 2 số từ 00 đến 99. Nếu cặp số đã mua trùng với 2 số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy thì người chơi được hưởng số tiền là 80.000 đồng/1điểm lô.

Ngày 16/3/2023, Hoàng Minh Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, số thuê bao 0352.112.683 nhắn tin SMS cho S để mua số lô đề trái phép với số tiền là 6.600.000 đồng, S không chuyển cho H mà giữ lại để tính thắng thua với Q.

Ngày 23/3/2023, Nguyễn Văn H1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V25Pro, số thuê bao 0889.614.559 nhắn tin SMS cho S để mua số lô đề trái phép với số tiền là 6.600.000 đồng; Hoàng Văn P nhắn tin SMS cho S để mua số lô đề trái phép với số tiền là 3.672.000 đồng; Một người tên Đ (hiện chưa xác định được lai lịch) có số thuê bao điện thoại 0868.066.185 nhắn tin SMS cho S để mua số lô đề trái phép với số tiền là 22.000.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, P trúng thưởng 1.600.000 đồng, Đ trúng thưởng 16.000.000 đồng. Số tiền S đánh bạc trái phép với P là 5.272.000 đồng, với Đ là 38.000.000 đồng.

Sau khi ghi số lô, số đề cho người chơi ngày 23/3/2023, S chuyển 15.402.500 đồng tiền lô đề cho H (giữ lại 149.500 đồng tiền hoa hồng) dưới hình thức tin nhắn SMS, số tiền S trúng thưởng là 8.000.000 đồng, tổng số tiền S, H sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc là 23.402.500 đồng. Còn 16.720.000 đồng tiền lô đề, S giữ lại để tính thắng thua với H1, P và Đ, số tiền trúng thưởng là 9.600.000 đồng (gồm P trúng thưởng 1.600.000 đồng; Đ trúng thưởng 8.000.000 đồng), tổng số tiền S sử dụng vào việc đánh bạc với H1, P và Đ là 26.320.000 đồng.

Khoảng 19 giờ ngày 23/3/2023, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Hà Nam nhận được phản ánh của quần chúng nhân dân về việc Hoàng Văn S có biểu hiện đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số lô, số đề. Tiến hành triệu tập và đấu

tranh S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên đồng thời giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám-đen bên trong lắp sim số thuê bao 0362.293.867; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 bên trong lắp sim số thuê bao 0377.029.999; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s xám-trắng bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0358.683.386; 01 giấy vay tiền giữa Hoàng Văn S với anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố N, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Ngày 29/3/2023, Hoàng Văn P đến Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề với S ngày 23/3/2023.

Anh Nguyễn Văn Q - sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố Đ, phường L, thành phố P là chồng của Nguyễn Thị Thu H giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng-vàng bên trong lắp sim số thuê bao 0949.193.587; Nguyễn Văn H1 giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V25Pro bên trong lắp sim số thuê bao 0889.614.559; Hoàng Minh Q giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel bên trong lắp sim số thuê bao 0352.112.683.

Ngày 24/3/2023, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hoàng Văn S, Nguyễn Thị Thu H, Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1 và Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hoàng Văn P. Quá trình thi hành lệnh không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ.

Kiểm tra và khai thác dữ liệu điện tử đối với các điện thoại di động đã thu giữ xác định: Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám-đen bên trong lắp sim số thuê bao 0362.293.867 thu giữ của S có tin nhắn SMS liên quan đến nội dung ghi số lô, số đề cho Đ, H1, P, Q và chuyển bảng số lô, số đề cho H; điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V25Pro bên trong lắp sim số thuê bao 0889.614.559 thu giữ của H1 có tin nhắn SMS liên quan đến nội dung ghi số lô, số đề với S.

Cáo trạng số 45/CT-VKS-P2 ngày 22/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố: Hoàng Văn S về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Thị Thu H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1 và Hoàng Văn P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1, Hoàng Văn P phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với tội đánh bạc); Điều 17; Điều 35; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn S.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn P.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” và từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 21 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt các bị cáo Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1 và Hoàng Văn P, mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 30 triệu đồng đến 40 triệu đồng; phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng; phạt các bị cáo Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1 và Hoàng Văn P, mỗi bị cáo từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 04 điện thoại di động các bị cáo sử dụng liên lạc đánh bạc; trả lại Hoàng Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu xám - trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám - trắng, số IMEI: 35569607470171, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0358.683.386.

Về biện pháp tư pháp: Truy thu nộp ngân sách Nhà nước đối với Hoàng Văn S số tiền 16.200.000 đồng; đối với Nguyễn Thị Thu H số tiền 8.000.000 đồng; đối với Hoàng Minh Q số tiền 6.600.000 và đối với Hoàng Văn P số tiền 3.672.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn S, Nguyễn Thị Thu H, Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1 và Hoàng Văn P đều thành khẩn khai nhận hành vi của mình đúng như trong cáo trạng; nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, tại phiên tòa không có tranh luận gì, riêng bị cáo Hoàng Văn S đề nghị giảm nhẹ hình phạt bổ sung vì có hoàn cảnh khó khăn, không lao động được.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Q khẳng định chiếc điện thoại di động anh giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam là của bị cáo Nguyễn Thị Thu H nên không có ý kiến gì đối với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam về việc xử lý chiếc điện thoại này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn S, Nguyễn Thị Thu H, Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1 và Hoàng Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã xác định. Lời khai của các bị cáo phù hợp nội dung bản Cáo trạng, lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Hoàng Văn S đặt vấn đề với Nguyễn Thị Thu H về việc S làm thư ký ghi số lô, số đề với người chơi rồi chuyển bảng cho H để hưởng hoa hồng thì được H đồng ý.

Ngày 16/3/2023, Hoàng Minh Q sử dụng điện thoại di động nhắn tin SMS cho Hoàng Văn S mua số lô, số đề với số tiền 6.600.000 đồng nhưng Q chưa trả tiền cho S và không trúng thưởng. S không chuyển cho H mà giữ lại để tính thắng thua với Q.

Ngày 23/3/2023, thông qua tin nhắn SMS, Hoàng Văn S đã nhận ghi số lô, số đề với Nguyễn Văn H1 tổng số tiền 6.600.000 đồng, S đã nhận tiền và H1 không trúng thưởng; nhận ghi số lô, số đề với Hoàng Văn P tổng số tiền 3.672.000 đồng nhưng S chưa nhận tiền; nhận ghi số lô, số đề với người tên Đ tổng số tiền 22.000.000 đồng nhưng S chưa nhận tiền. Sau khi nhận ghi số lô, số đề với những người trên, Hoàng Văn S chuyển bảng cho Nguyễn Thị Thu H với tổng số tiền 15.402.500 đồng, nhưng S chưa chuyển tiền cho H, số tiền trúng thưởng được xác định là 8.000.000 đồng; Hoàng Văn S giữ lại 16.720.000 đồng để tính thắng thua với những người chơi và số tiền trúng thưởng được xác định là 9.600.000 đồng, trong đó P trúng thưởng 1.600.000 đồng, Đ trúng thưởng 8.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn S đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; hành vi của Nguyễn Thị Thu H đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; hành vi của Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1 và Hoàng Văn P đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3] Xét vai trò của các bị cáo thấy rằng: Hoàng Văn S đánh bạc với Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1, Hoàng Văn P và người tên Đ không rõ lai lịch, địa chỉ dưới hình thức ghi số lô, số đề nên bị cáo Hoàng Văn S đồng phạm với từng bị cáo trên về tội đánh bạc. Hoàng Văn S đồng phạm với Nguyễn Thị Thu H về tội “Tổ chức đánh bạc”.

[4] Về nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự về tội đánh bạc.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Văn S, Nguyễn Thị Thu H, Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1 và Hoàng Văn P đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Q, H1 và P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Hoàng Văn S và Nguyễn Thị Thu H có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, trong đó bị cáo Hoàng Văn S bị tai nạn lao động, cụt cánh tay phải, mất sức lao động, được hưởng trợ cấp, bị cáo Nguyễn Thị Thu H con còn nhỏ; bị cáo Hoàng Văn P sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Điều tra đầu thú nên các bị cáo Hoàng Văn S, Nguyễn Thị Thu H và Hoàng Văn P được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính:

Bị cáo Hoàng Văn S phạm 02 tội và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” đối với tội đánh bạc. Vì vậy cần phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H tổ chức đánh bạc với số tiền trên mức khởi điểm phải chịu trách nhiệm hình sự không nhiều, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; các bị cáo Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1 và

Hoàng Văn P phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không nhiều; các bị cáo đều được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất chính, vì vậy cần phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Hoàng Văn S có hoàn cảnh khó khăn, bị cắt cánh tay phải do tai nạn lao động, vì vậy chỉ phạt bổ sung đối với tội Tổ chức đánh bạc.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám - đen, số IMEI: 35333907116515, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0362.293.867 thu của Hoàng Văn S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V25Pro màu xanh, số IMEI 1: 868786068634018; IMEI 2: 868786068634000, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0889.614.559 thu của Nguyễn Văn H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen, số IMEI 1: 862758041103136; IMEI 2: 862758041103144, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0352.112.683 thu của Hoàng Minh Q và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng - vàng, số IMEI: 359298061594278, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0949.193.587 của Nguyễn Thị Thu H, các bị cáo sử dụng liên lạc, gửi tin nhắn đánh bạc, tổ chức đánh bạc. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu xám - trắng, số IMEI: 35584708352996, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0377.029.999; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám - trắng, số IMEI: 35569607470171, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0358.683.386 thu của bị cáo Hoàng Văn S không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S.

[7] Biện pháp tư pháp:

Ngày 16/3/2023, Hoàng Văn S nhận ghi số lô, số đề với Hoàng Minh Q số tiền 6.600.000 đồng nhưng S chưa nhận tiền và Q không trúng thưởng. Vì vậy truy thu nộp ngân sách Nhà nước đối với Hoàng Minh Q số tiền 6.600.000 đồng.

Ngày 23/3/2023, Hoàng Văn S nhận ghi số lô, số đề với Nguyễn Văn H1 số tiền 6.600.000 đồng, S đã thu tiền; với Hoàng Văn P số tiền 3.672.000 đồng nhưng S chưa nhận tiền; với người tên Đ số tiền 22.000.000 đồng nhưng S chưa nhận tiền. Sau khi nhận ghi số lô, số đề với những người trên, Hoàng Văn S chuyển bảng đề cho Nguyễn Thị Thu H với số tiền 15.402.500 đồng nhưng S chưa chuyển tiền cho H, số tiền trúng thưởng được xác định là 8.000.000 đồng và H chưa trả thưởng; Hoàng Văn S giữ lại 16.720.000 đồng để tính thắng thua với những người chơi và số tiền trúng thưởng được xác định là 9.600.000 đồng (trong đó P trúng thưởng 1.600.000 đồng, Đ trúng thưởng 8.000.000 đồng) và S chưa trả thưởng. Vì vậy, truy thu nộp ngân sách Nhà nước đối với Hoàng Văn S số tiền 16.200.000 đồng (6.600.000 đồng Hoàng Văn S đã thu của người chơi Nguyễn Văn H1 +

9.600.000 đồng P và Đ trúng thưởng); đối với Nguyễn Thị Thu H 8.000.000 đồng (số tiền trúng thưởng được xác định phải trả cho người chơi); đối với Hoàng Văn P số tiền 3.672.000 đồng.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với người tên Đ đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề với Hoàng Văn S ngày 23/3/2023 là 38.000.000 đồng thông qua nhắn tin SMS từ số thuê bao 0868.066.185. S khai khoảng tháng 02/2023 gặp Đ tại quán nước ở khu vực phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên. Trong lúc nói chuyện, Đ tự giới thiệu tên và nói nhà ở Đà Nẵng. Kết quả điều tra xác định chủ thuê bao số 0868.066.185 mang tên chị Bùi Trà My, sinh năm 2007, trú tại tổ dân phố Phạm Văn Đồng, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên. Tuy nhiên, chị My khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0868.066.185; không quen biết Đ. Do đó, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Đ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã kiến nghị Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

Kết quả điều tra còn xác định từ ngày 20/2/2023 đến ngày 08/3/2023, Hoàng Văn S cho anh Nguyễn Văn T, Sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố N, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam vay số tiền 50.000.000 đồng với mức lãi suất 4.375 đồng/1 triệu đồng/1 ngày, tương đương với lãi suất 157,5%/năm, vượt gấp 7,875 lần mức cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự. Anh Tuấn đã trả cho S 3.500.000 đồng tiền lãi, S thu lợi bất chính 3.308.220 đồng. Hành vi của S không đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn S là phù hợp pháp luật.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với tội đánh bạc); Điều 17; Điều 35; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn S.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn P.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1, Hoàng Văn P phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2023).

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh Q 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2023).

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2023).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Hoàng Minh Q và Hoàng Văn P cho UBND phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H1 cho UBND xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung:

Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn S 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc” sung quỹ nhà nước.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Thu H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Phạt tiền các bị cáo Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1 và Hoàng Văn P mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

3. Về biện pháp tư pháp:

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước đối với: Hoàng Văn S số tiền 16.200.000 đồng (*Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng*); Nguyễn Thị Thu H số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*); Hoàng Minh Q số tiền 6.600.000 đồng (*Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng*) và Hoàng Văn P số tiền 3.672.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám – đen, số IMEI: 35333907116515, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0362.293.867 thu của Hoàng Văn S

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo V25Pro màu xanh, số IMEI 1: 868786068634018; IMEI 2: 868786068634000, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0889.614.559 thu của Nguyễn Văn H1.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen, số IMEI 1: 862758041103136; IMEI 2: 862758041103144, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0352.112.683 thu của Hoàng Minh Q.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng - vàng, số IMEI: 359298061594278, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0949.193.587 của Nguyễn Thị Thu H, do anh Nguyễn Văn Q giao nộp.

- Trả lại bị cáo Hoàng Văn S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu xám – trắng, số IMEI: 35584708352996, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0377.029.999; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám – trắng, số IMEI: 35569607470171, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0358.683.386.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam).

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Văn S, Nguyễn Thị Thu H, Hoàng Minh Q, Nguyễn Văn H1, Hoàng Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, có quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải